

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN THI
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HS-ST
Ngày 24/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Lương Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quang Chủ và Ông Nguyễn Thanh Bình

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh- Thư ký Tòa án huyện An Thi.

Đại diện Viện kiểm sát huyện An Thi, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hữu- Kiểm sát viên;

Ngày 24 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hoàng Hoa Thám, huyện An Thi, Tòa án nhân dân huyện An Thi, tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa xét xử lưu động, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2021/TLST-HS ngày 21/7/2021; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. *Họ và tên:* **Lữ Văn H-** sinh năm 1995; Giới tính: Nam. Nơi sinh: xã Y, huyện D, tỉnh Nghệ An. HKTT, nơi ở: Bản B, xã Y, huyện D, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 6/12. Bố đẻ: Lữ Văn Đ- sinh năm 1952 (đã chết). Mẹ đẻ: Lương Thị B- sinh năm 1954 (đã chết). Gia đình có 4 chị em, bị cáo là con thứ 3; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo H bị bắt tạm giữ ngày 14/4/2021, chuyển tạm giam ngày 20/4/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện An Thi.

2. *Họ và tên:* **Lò Văn P-** sinh năm 2002; Giới tính: Nam. Nơi sinh: xã G, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. HKTT, nơi ở: Bản Giỏi B, xã G, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Bố đẻ: Lò Văn C- sinh năm 1967. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Mẹ đẻ: Lường Thị T- sinh năm 1968. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con út; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo P bị bắt, tạm giữ ngày 14/4/2021, chuyển tạm giam ngày 20/4/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện An Thi.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:* Ông Đào Văn V, sinh năm 1963; Trú tại: thôn A, xã C, huyện An Thi, tỉnh Hưng Yên. *(vắng mặt).*

- *Người chứng kiến:* Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1976; Trú tại: thôn Nguyễn, xã S, huyện V, tỉnh Bắc Giang. *(vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lữ Văn H, sinh năm 1995 ở Bản B, xã Y, huyện D, tỉnh Nghệ An và Lò Văn P, sinh năm 2002 ở Bản Giỏi B, xã G, huyện Đ, tỉnh Điện Biên được anh Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1983 ở thôn Đại Duy, xã Đoàn Đào, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên thuê làm công nhân tại công trường xây dựng chợ Trung tâm thương mại huyện Tiên Lữ thuộc địa phận khu Hòa Bình, thị trấn Vương, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên do anh Tuấn làm chủ thầu.

Do H và P nghiện ma túy, nên khoảng 20 giờ ngày 14/4/2021 H rủ P góp tiền chung để đi mua Heroine về sử dụng; Cả hai thống nhất mỗi người góp 150.000 đồng nên P đưa cho H cầm 150.000 đồng sau đó H lấy xe mô tô nhãn hiệu Zongshen, màu xanh, biển số 64F8-0045 của anh Tuấn để tại công trường để cho công nhân sử dụng làm phương tiện chở vật liệu. H điều khiển xe chở P ngồi sau đi đến khu vực thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương gặp một người thanh niên khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1m60, không biết cụ thể tên, tuổi, địa chỉ đang đứng ở rìa đường nên dừng xe lại, H và P đi vào gặp người thanh niên, H hỏi “Có ma túy không, bán cho ba trăm nghìn đồng”, người thanh niên đồng ý, H lấy ra 300.000 đồng (Trong đó có 150.000 đồng của H và 150.000 đồng của P) đưa cho người thanh niên cầm tiền rồi lấy từ trong người ra 03 gói giấy bạc màu trắng bên trong 03 gói đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột đưa cho P cầm. P và H biết chất màu trắng dạng cục và bột trong 03 gói giấy bạc là ma túy, loại Heroine. Sau đó P đưa lại cho H cầm 03 gói ma túy vừa mua được cất giấu vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng rồi dút vào túi áo bên trong, phía trước, bên trái áo H đang mặc rồi quay ra, P điều khiển xe mô tô chở H ngồi phía sau đi về tìm nơi sử dụng. Khi đi đến đoạn đường 376 thuộc địa phận thôn A, xã C, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, lúc này vào khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi phối hợp với Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Hưng Yên và Công an xã C đang trên đường đi tuần tra bảo vệ an ninh trật tự thấy có biểu hiện nghi vấn đã yêu cầu P dừng xe để kiểm tra phát hiện tại túi áo bên trong, phía trước bên trái của áo H đang mặc có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 03 gói giấy bạc đều có kích thước (1,5 x 01)cm. Bên trong 03 gói giấy bạc đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột, H và P khai là Heroine của H và P vừa góp tiền mua chung để cùng nhau sử dụng nên Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối H, P; vật chứng thu giữ: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng kích thước (8,5 x 5,5)cm, 03 gói giấy bạc đều có kích thước (1,5 x 01)cm bên trong 03 gói giấy bạc đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột niêm phong tại bì thư ký hiệu (I), 01 xe mô tô nhãn hiệu Zongshen, màu xanh, số khung ZF9912A01080, số máy 1P50FMH99012712, đeo biển số 64F8-0045 đã qua sử dụng.

Tại kết luận giám định số 107/MT - PC09 ngày 17/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu (I), có tổng khối lượng 0,132g (Không phải một ba hai gam), là ma túy, loại Heroine. Sau giám định hoàn lại 0,122g (*Không phải một hai hai gam*) Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu (I); mẫu hoàn được niêm

phong trong bì thư số 107/MT-PC09 giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi quản lý.

Quá trình điều tra các bị cáo Lữ Văn H, Lò Văn P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSAT ngày 20/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên đã truy tố các bị cáo Lữ Văn H, Lò Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lữ Văn H, Lò Văn P đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để sớm trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng số 23/CT-VKSAT ngày 20/7/2021; Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố các bị cáo Lữ Văn H, Lò Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 17; 58 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Lữ Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2021.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Pàn từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2021.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo;

Về biện pháp tư pháp: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0.122g Heroine đựng trong phong bì được niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 175/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên cùng 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng kích thước (8,5 x 5,5)cm.

Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trước Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên; phù hợp khách quan với lời khai của người làm chứng là ông Đào Văn V, anh Nguyễn Văn Tuấn và người chứng kiến là anh Đỗ Văn T; cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ; đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 14/4/2021 tại đoạn đường 376 thuộc địa phận thôn A, xã C, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; Lữ Văn H và Lò Văn P đã có hành vi cất giấu trái phép 03 gói Heroine có tổng khối lượng 0,132 gam, mục đích để cùng nhau sử dụng trái phép, thì bị phát hiện bắt quả tang.

Các bị cáo Lữ Văn H và Lò Văn P đều đã trưởng thành, tuy là người dân tộc Thái nhưng các bị cáo được ăn học và biết đọc, viết chữ, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; Heroine là chất ma túy được nhà nước quản lý đặc biệt, hành vi tàng trữ trái phép 0,132gam ma túy loại Heroine để sử dụng của các bị cáo đã vi phạm pháp luật, đủ cấu thành tội phạm quy định tại Bộ luật hình sự; Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên truy tố các bị cáo về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo:

Thời gian gần đây các tội phạm về ma túy xảy ra ngày càng nhiều đặc biệt là các vụ án mua bán hay tàng trữ trái phép chất ma túy khối lượng rất lớn liên tiếp được phát hiện. Diễn biến các tội phạm về ma túy ngày càng có xu hướng phức tạp. Để răn đe, trấn áp tội phạm về ma túy và là bài học cho các đối tượng khác cũng như thực hiện nghiêm chỉ thị số: 36-CT/TW ngày 16 tháng 08 năm 2019 của Bộ chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy cần xử lý nghiêm minh các hành vi phạm tội về ma túy.

Hành vi phạm tội của các bị cáo H và P là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an và gây sự bất bình trong dư luận nhân dân tại địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bản thân các bị cáo là người dân tộc, đi làm thuê kiếm kế sinh nhai nhưng không tu chí làm ăn mà lại nghiện ma túy; Các bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy cũng như hậu quả và hệ lụy hết sức nặng nề của việc sử dụng chất ma túy để lại đối với trí lực, thể lực cũng như kinh tế của chính gia đình bản thân người nghiện và xã hội nhưng vẫn phạm tội. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh, dành cho các bị cáo một hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm ma túy nói chung. Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của mỗi bị cáo cũng như nhân thân của các bị cáo để xử phạt các bị cáo cho phù hợp.

Trong vụ án có tính chất đồng phạm, cả H và P đều cố ý thực hiện một hành vi phạm tội (tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng). Tuy nhiên, yếu tố đồng phạm trong vụ án chỉ là đồng phạm hết sức giản đơn. H và P đều là người nghiện, H rủ P đi mua ma túy và thỏa thuận góp tiền bằng nhau cùng mua ma túy về để sử dụng;

Khi mua cả hai đều cùng nhau đi mua và cùng vào hỏi mua ma túy. Tuy nhiên, trong vụ án bị cáo H có tuổi đời lớn hơn P, nhận thức xã hội cũng hiểu biết hơn P; Khi thực hiện hành vi H là người chủ động rủ P, lấy xe trở P đi, địa điểm đi mua ma túy cũng là do H cầm lái và đi đến; khi giao dịch mua ma túy H cũng là người chủ động giao dịch. P chỉ là người đi cùng và thực hiện cùng. Do đó, HĐXX xét thấy đây chỉ là hình thức đồng phạm giản đơn nhưng bị cáo H có vai trò tích cực và cao hơn bị cáo P; khi quyết định hình phạt HĐXX sẽ cá thể hóa hình phạt đối với vai trò mỗi bị cáo cho tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt bổ sung:

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Đối chiếu với các quy định của Bộ luật hình sự, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào;

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Heroine là chất ma túy được Nhà nước quản lý đặc biệt và cấm các hành vi mua bán, trao đổi, tàng trữ...cũng như sử dụng. Do đó, tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy được hoàn trả lại mẫu vật sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

Đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng kích thước (8,5 x 5,5)cm do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

[6]. Về án phí: các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí tòa án.

[7]. Các vấn đề khác của vụ án:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Zongshen, màu xanh, số khung ZF9912A01080, số máy 1P50FMH99012712, biển số 64F8-0045 thu giữ của H và P là xe mô tô của anh Nguyễn Văn Tuấn; anh Tuấn khai mua xe mô tô này từ đầu năm 2021 tại Hà Nội của người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ với giá 1.400.000 đồng, khi mua xe không có đăng ký và không làm giấy tờ mua bán; hiện chiếc xe mô tô này đang quản lý tại Kho vật chứng Công an huyện Ân Thi. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi yêu cầu Công an tỉnh Hưng Yên xác minh tra cứu cơ sở dữ liệu quản lý xe vật chứng, biển số xe. Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên trả lời tại Công văn số 747 ngày 14/5/2021: Không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng và ngày 01/5/2021 Đội Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hưng Yên trả lời: Số khung, số máy của xe mô tô trên có biển số 22H2- 0493, nhãn hiệu Zongshen, màu sơn xanh, chủ xe là anh Nguyễn Thanh Tùng sinh năm 1978 ở xóm 3, phường Ý La, thị xã Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; còn biển số 64F8-0045 là biển số của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn xanh có số khung RLHHC08022Y002352,

số máy HC08E0002364, chủ xe là chị Hoàng Thị Đông ở Tân Quới Đông, phường Trường An, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. Tiến hành xác minh tại Công an phường Trường An, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xác định không có ai là Hoàng Thị Đông có đăng ký địa chỉ tại Tân Quới Đông, phường Trường An, thành phố Vĩnh Long. Còn anh Nguyễn Thanh Tùng khai chiếc xe mô tô biển số 22H2-0493 là của anh Tùng mua năm 2000 đăng ký mang tên anh, quá trình sử dụng đến năm 2004 đã bán cho một người thu mua phế liệu không biết tên, tuổi, địa chỉ với giá 3.000.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã tách ra để tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, xử lý sau đối với chiếc xe mô tô thu giữ khi bắt quả tang. Do chiếc xe máy đã được tách ra xử lý sau nên anh Tuấn không tham gia trong vụ án với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và HĐXX không xem xét vấn đề này.

Đối với người thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ bán ma túy cho H và P cũng như việc khi H và P lấy xe mô tô biển số 64F8-0045 của anh Tuấn để đi mua ma túy về sử dụng thì anh Tuấn không biết và H, P cũng không nói cho anh Tuấn biết việc lấy xe để đi mua ma túy; Do đó không có căn cứ để xử lý đối với người bán ma túy cho H và P cũng như trách nhiệm của anh Tuấn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1 - Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17; 58 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố: các bị cáo Lữ Văn H và Lò Văn P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt: Bị cáo Lữ Văn H 01 năm 03 tháng (*một năm ba tháng*) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2021.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn P 01(*một*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2021.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2 - Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy trong 01 niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 107/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên;

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng kích thước (8,5 x 5,5)cm.

(*Đặc điểm chi tiết các vật chứng được thể hiện theo Quyết định chuyển vật chứng số 18/QĐ-VKSAT ngày 20/7/2021 của VKS huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên và được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ân Thi theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/7/2021*).

3- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội: Các bị cáo Lữ Văn H và Lò Văn P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4- Quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Ân Thi;
- Cq CSĐT- CA huyện Ân Thi;
- Các bị cáo;
- Nhà tạm giữ- CA huyện Ân Thi;
- Cq THAHS-CA huyện Ân Thi;
- Chi cục THADS huyện Ân Thi;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Lương Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Chữ

Nguyễn Thanh Bình

Hoàng Lương Hồng